

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM ĐÔNG
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 30-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÔNG, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Minh Thước.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Văn Vui và ông Lại Quốc Trình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhân Tài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2023/QĐXXST - HS ngày 16/3/2023 đối với bị cáo:

Lê Công U, sinh năm 1944 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn PT, xã HX, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Công Th (Đã chết) và bà Phan Thị S (Đã chết). Vợ: Phan Thị Ng (Đã chết); con: Có 06 người; lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1987. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 03/10/2022 cho đến nay. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại Lê Thanh D (đã chết): Ông Lê Văn H, sinh năm 1979. Nơi ĐKKHKT: Lô E24, đường DXH, phường TX, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; tạm trú: Thôn 3, xã TQ, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị Thủy, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn 3, xã TQ, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Ngọc R, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Thôn PT, xã HX, huyện ND. Có mặt.

2. Anh Trần Văn Th, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Thôn PT, xã HX, huyện ND. Vắng mặt.

3. Chị Trần Thị Mỹ K, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Thôn TL, xã HX, huyện ND. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 22/07/2022, Lê Công U sử dụng một sợi dây thừng cột con trâu của gia đình vào gốc cây bên đường, đoạn Km 32, tỉnh lộ 14B, thuộc Thôn PT, xã HX, huyện ND (Đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm “giao nhau với đường không ưu tiên”) rồi bỏ cỏ cho con trâu ăn, sau đó đi về nhà nghỉ ngơi. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Lê Công U đi đến vị trí cột con trâu để kiểm tra thì thấy con trâu đang nằm trong bụi cây nên quay về nhà của mình. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, anh Lê Thanh D, sinh năm 2006, trú tại: Thôn 3, xã TQ, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát: 75M1-083.97, lưu thông trên đường tỉnh lộ 14B theo hướng xã Thượng Quảng đi thị trấn Khe Tre, huyện Nam Đông (anh D đi bên phải theo hướng di chuyển). Khi đến Km 32, tỉnh lộ 14B, thuộc Thôn PT, xã HX, huyện ND do trời tối, đường không có điện chiếu sáng nên xe mô tô do anh D điều khiển đã tông vào con trâu của Lê Công U đang ở trên mặt đường nhựa bên phần đường đi cùng chiều của xe mô tô dẫn đến gây tai nạn. Hậu quả, anh Lê Thanh D chết tại hiện trường, xe mô tô hư hỏng nặng; con trâu bị thương. Đến ngày 23/7/2022, con trâu chết nên Lê Công U đã bán cho chị Trần Thị Mỹ K, sinh năm 1982, trú tại: Thôn TL, xã HX, huyện ND để mổ lấy thịt. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lê Công U đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 443, ngày 01/08/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận nguyên nhân chết của anh Lê Thanh D là: Mất máu cấp/nạn nhân có dấu hiệu chấn thương sọ não.

Tại Bản Kết luận giám định số: 454, ngày 10/08/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Không phát hiện Ethanol (cồn) trong mẫu máu thu của anh Lê Thanh D.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 11/KL - HĐĐGTS, ngày 11/10/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nam Đông kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Sirius, biển kiểm soát 75M1-083.97 thời điểm ngày 22/07/2022 là: 9.240.000 đồng.

** Vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đông đã tạm giữ gồm:*

+ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Sirius, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát: 75M1-083.97, thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 2000, trú tại Thôn 3, xã TQ, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế (là chị cùng mẹ khác cha với Lê Thanh D). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đông đã xử lý vật chứng trả lại cho chị Nguyễn Thị Th.

+ 01 (Một) sợi dây thừng màu vàng có chiều dài 15,1m (Mười lăm phẩy một mét), đã qua sử dụng.

* *Về dân sự:* Bị cáo Lê Công U và ông Lê Thanh H là đại diện hợp pháp của bị hại Lê Thanh D đã thỏa thuận bồi thường số tiền 45.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường đầy đủ nên ông H không có yêu cầu gì khác và đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do xe mô tô BKS: 75M1-083.97 bị hư hỏng.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lê Công U đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại về dân sự; là người phạm tội đủ từ 70 tuổi trở lên; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị hại cũng có lỗi đó là điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ không giảm tốc độ có thể dừng lại an toàn khi qua đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, có súc vật đi trên đường hoặc chướng ngại vật, quy định tại khoản 1, khoản 7 Điều 5 Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSND ngày 01/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông truy tố bị cáo Lê Công U về tội “Vô ý làm chết người” quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Về dân sự: Bị cáo Lê Công U đã bồi thường số tiền 45.000.000 đồng, ông H không có yêu cầu gì khác nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (Một) sợi dây thừng màu vàng có chiều dài 15,1m (Mười lăm phẩy một mét), đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo và lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 22/7/2022, tại Km 32, tỉnh lộ 14B thuộc Thôn PT, xã HX, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế, bị cáo Lê Công U đã có hành vi chèn thả gia súc (trâu) ở sát đường nhựa nhưng không đảm bảo an toàn dẫn đến anh Lê Thanh D điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 75M1-083.97 tông vào con trâu gây tai nạn, làm anh D chết tại chỗ. Vì vậy, Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Lê Công U về tội “Vô ý làm chết người” quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi chèn thả trâu ở sát đường nhựa nhưng không đảm bảo an toàn làm người tham gia giao thông điều khiển xe mô tô tông vào con trâu gây hậu quả tử vong là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, biện pháp chấp hành hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại về dân sự; người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị hại cũng có lỗi quy định tại các điểm b, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không phạm vào tình tiết tăng nặng nào, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này thì bị cáo chấp hành pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự để xử phạt cải tạo không giam giữ và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về khấu trừ thu nhập: Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự thì bị cáo phải chịu khấu trừ thu nhập hàng tháng từ 5% đến 20% để sung công quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, hiện nay bị cáo đã trên 70 tuổi, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo

[6] Về dân sự: Bị cáo Lê Công U và ông Lê Thanh H là đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền 45.000.000 đồng mai táng phí. Bị cáo đã bồi thường đầy đủ nên ông H không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Sirius, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát: 75M1-083.97, thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đông đã xử lý vật chứng trả lại cho chị Nguyễn Thị Th và chị Thủy không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét; Đối với 01 (Một) sợi dây thừng màu vàng có chiều dài 15,1m (Mười lăm phẩy một mét), đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi do đó cần áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Công U phạm tội “Vô ý làm chết người”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 128; các điểm b, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lê Công U 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế nhận được Quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hương Xuân, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Hương Xuân, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên xử: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) sợi dây thừng màu vàng có chiều dài 15,1m (Mười lăm phẩy một mét).

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/02/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn cho bị cáo Lê Công U tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Nam Đông;
- CQCSĐT Công an huyện Nam Đông;
- CQTHAHS Công an huyện Nam Đông;
- Chi cục THADS huyện Nam Đông;
- UBND xã Hương Xuân;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Minh Thước